TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU ĐỨC** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 205/2017/QĐST-HNGĐ	*Châu Đức, ngày 10 tháng 8 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 241/2017/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2017, giữa:

Chị Trần Thị Kiều D, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Tổ 6, Thôn S, xã X , huyện C, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Anh Lê Chí T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Ấp 5, Thị Trấn N, huyện N, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Kiều D và anh Lê Chí T .

2.Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: chị Trần Thị Kiều D và anh Lê Chí T thuận tình ly hôn.

Về con chung: có 02 con chung: Lê Tuấn Kh, sinh ngày: 21.11.2012; Lê Ngọc H, sinh ngày: 04.06.2016.

-Anh Lê Chí T được quyền nuôi dưỡng ,chăm sóc ,giáo dục con chung là Lê Tuấn Kh và không yêu cầu chị D cấp dưỡng phí tôn nuôi con chung.

-Chị Trần Thị Kiều D được quyền nuôi dưỡng ,chăm sóc ,giáo dục con chung là Lê Ngọc H và không yêu cầu anh T cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung

-Chị D và anh T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

Vì lợi ích của con theo yêu cầu theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức qui định tại khoản 5, điều 84 luật hôn nhân gia đình năm 2014, tòa án có thể

thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị Kiều D tự nguyện nộp tiền án phí DSST là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) đối với yêu cầu ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) theo biên lai số 0005619 ngày 21 tháng 6 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Hoàn lại cho cho chị D 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh;
- VKSND H.C;
- Chi cục THA dân sự huyện C;
- UBND xã X;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN